

BQL CÁC KHU CÔNG NGHIỆP  
TỈNH NINH BÌNH  
CÔNG TY PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG  
KHU CÔNG NGHIỆP

Số: *06*.../BC – CTHTKCN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ninh Bình, ngày *11* tháng 01 năm 2021

## BÁO CÁO

V/v: Báo cáo công khai thực hiện dự toán thu-chi ngân sách năm 2020

Kính gửi: Sở Tài Chính tỉnh Ninh Bình

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính

Căn cứ Quyết định số 233/QĐ-UBND ngày 31/01/2020 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc ban hành quy định về điều hành dự toán ngân sách nhà nước tỉnh Ninh Bình năm 2020

Công ty PTHT khu công nghiệp Báo cáo công khai thực hiện dự toán thu-chi ngân sách năm 2020 (biểu số 3 gửi kèm).

Công ty PTHT Khu công nghiệp tỉnh Ninh Bình trân trọng báo cáo ./.

### Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- BQL các KCN (để B/c);
- Giám đốc;
- Phó giám đốc;
- Phòng TC-KT, QL&KTHT;
- Lưu VT.

KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Đại Dương

Đơn vị: Cty PTHT KCN tỉnh Ninh Bình

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Chương: 505

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NĂM 2020

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Công ty PTHT khu công nghiệp tỉnh Ninh Bình công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách năm 2020 (đến 31/12/2020) như sau:

ĐV tính: 1.000 đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện Năm 2020	Thực hiện năm/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi</b>				
<b>I</b>	<b>Số thu.</b>	<b>12.161.104</b>	<b>7.819.034</b>	<b>64,30%</b>	<b>64,30%</b>
1	Tiền sử dụng hạ tầng	6.291.504	3.775.432	60,01%	60,01%
2	Phí dịch vụ-thoát nước và xử lý nước thải	5.869.600	4.043.602	68,89%	68,89%
<b>II</b>	<b>Số chi</b>	<b>12.161.104</b>	<b>5.456.183</b>	<b>44,87%</b>	<b>44,87%</b>
1	Chi sự nghiệp kinh tế	12.161.104	5.456.183	44,87%	44,87%
1.1	Tiền sử dụng hạ tầng	6.291.504	2.289.705	36,39%	36,39%
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	6.291.504	2.289.705	36,39%	36,39%
b	Kinh phí nhiệm vụ K.thường xuyên				
1.2	Phí dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải	5.869.600	3.166.478	53,95%	53,95%
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	5.869.600	3.166.478	53,95%	53,95%
b	Kinh phí nhiệm vụ K.thường xuyên				
<b>III</b>	<b>Số nộp NS nhà nước</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
1	Tiền sử dụng hạ tầng				
2	Phí dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải				
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>2.177.000</b>	<b>2.063.207</b>	<b>94,77%</b>	<b>100,12%</b>
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	<b>2.177.000</b>	<b>2.063.207</b>	<b>94,77%</b>	<b>100,12%</b>
<b>1</b>	<b>Chi hoạt động kinh tế</b>	<b>2.177.000</b>	<b>2.063.207</b>	<b>94,77%</b>	<b>100,12%</b>
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	2.175.000	2.061.207	94,77%	100,12%
1.2	Kinh phí nhiệm vụ K.thường xuyên	2.000	2.000	100,00%	100,00%

Ninh Bình, ngày 09 tháng 01 năm 2021

NGƯỜI LẬP

PHỤ TRÁCH KẾ TOÁN

KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Phương Thảo

Lưu Phương Thảo

Phạm Đại Dương